

Số: 1820/QĐ-SGTVT

Ninh Bình, ngày 19 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy định đối tượng, phạm vi và thời gian hoạt động của xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI NINH BÌNH

Căn cứ Quyết định số 13/2009/QĐ-UBND ngày 03/04/2009 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở GTVT Ninh Bình;

Căn cứ Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính Phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Khoản 13 Điều 63 Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ GTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Quản lý VTPTNL Sở GTVT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định đối tượng, phạm vi và thời gian hoạt động của xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, cụ thể như sau:

1. Đối tượng áp dụng

Các Doanh nghiệp, Hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định đã được Sở GTVT chấp thuận khai thác tuyến vận tải khách cố định trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

2. Phương tiện trung chuyển hành khách

- Đáp ứng các quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 12 Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ Giao thông vận tải.

- Hai bên thân xe hoặc phía trên kính trước và sau xe dán chữ “XE TRUNG CHUYỂN” có chiều cao 150mm. Bên trong xe trung chuyển phải niêm yết thông tin biển số xe, họ tên lái xe, số điện thoại đường dây nóng của đơn vị vận tải và của Sở GTVT hai đầu tuyến.

3. Phạm vi hoạt động

Xe trung chuyển hành khách được phép hoạt động theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ GTVT và trong phạm vi bán kính 30km tính từ trung tâm bến xe của tuyến hoạt động.

4. Thời gian hoạt động

Các xe trung chuyển của doanh nghiệp, hợp tác xã được phép hoạt động 24/24 giờ hàng ngày nhưng phải phù hợp với thời gian theo phương án kinh doanh đã được Sở GTVT chấp thuận.

5. Tổ chức thực hiện

a. Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái

- Hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã có xe trung chuyển thực hiện nghiêm quy định này;

- Tổng hợp danh sách phương tiện được cấp phù hiệu xe trung chuyển, thông tin đến các lực lượng tuần tra, kiểm soát để xử lý nghiêm các vi phạm;

- Niêm yết quy định này trên website của Sở Giao thông vận tải.

b. Các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định

- Xây dựng phương án tổ chức hoạt động của các xe trung chuyển thuộc đơn vị mình báo cáo Sở GTVT Ninh Bình, Sở GTVT đối lưu và bến xe hai đầu tuyến để theo dõi, quản lý.

- Thực hiện nghiêm quy định sử dụng xe trung chuyển hành khách tại Điều 12 Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ GTVT.

- Báo cáo sản lượng xe trung chuyển của đơn vị hàng quý về Sở Giao thông vận tải vào ngày 05 tháng đầu tiên của quý tiếp theo.

c. Các bến xe khách

- Thực hiện niêm yết công khai danh sách xe trung chuyển (biển số xe, đơn vị kinh doanh) và thời gian hoạt động của xe trung chuyển tại bến xe;

- Theo dõi hoạt động của xe trung chuyển và hàng quý báo cáo tình hình hoạt động của xe trung chuyển (đơn vị kinh doanh, biển số xe, số lượt xe ra vào bến, sản lượng vận chuyển ...) về Sở Giao thông vận tải vào ngày 05 tháng đầu tiên của quý tiếp theo.

d. Thanh tra Sở Giao thông vận tải tăng cường tuần tra, kiểm soát xử lý nghiêm vi phạm của xe trung chuyển theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng, ban thuộc Sở; Thủ trưởng các đơn vị bến xe khách, các Doanh nghiệp, Hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô đã được Sở GTVT chấp thuận khai thác tuyến vận tải khách cố định trên địa bàn tỉnh Ninh Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các phó GD Sở (để biết và chỉ đạo);
- Bộ GTVT
- UBND tỉnh } (để báo cáo);
- Các Sở GTVT
- Công an tỉnh } (để phối hợp);
- Lưu: VT, QLVT.



Lê Trọng Thành